

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/HS-ST
Ngày: 27/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Minh Khương
2. Bà Nguyễn Thị Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Toàn- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại trại tạm giam số 01, Công an Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2023/TLST-HS ngày 18/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ – Sinh năm 1997, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: thôn Phú M, xã Thụ P, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B (đã chết) và bà Trần Thị M; Tiền án, tiền sự: không (Theo Danh chỉ bản số 348 do công an huyện Thường Tín lập ngày 30/8/2023); Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/8/2023, tạm giam ngày 30/8/2023; Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội (địa chỉ: ngõ 702, phường Cầu D, quận Nam Từ L, Thành phố Hà Nội).

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Long Cường, Thư ký TAND huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị M, sinh năm 1976; Trú tại: thôn Phú M, xã Thur P, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/8/2023, Dương Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-663.20 đi từ nhà ở thôn Phú M, xã Thur P, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội đến xã Ninh S, huyện Thường Tín để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực đường Ma thuộc xã Ninh S, Đ gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 25 tuổi giống người bán ma túy, Đ hỏi “có bán ma túy không để tôi hai trăm” (ý Đ hỏi người đàn ông có bán ma túy đá không, bán cho Đ 200.000 đồng), người đàn ông trả lời “có”. Đ đưa cho người đàn ông 200.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho Đ một đoạn ống hút màu xanh lá cây, Đ biết là ma túy đá nên cầm cất vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi Đ đến khu vực đường liên xã Ninh S- Vân T thuộc địa phận thôn Dương T1, xã Vân T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an xã Vân T tiến hành kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 ống hút màu xanh lá cây dài khoảng 30cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Đ đang mặc; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-663.20; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím.

Qua khám xét chỗ ở của Dương Văn Đ tại thôn Phú M, xã Thur P, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 5784/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong một đoạn ống hút màu xanh lá cây là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKSTT ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Dương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo: thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng hành vi của bị cáo. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Bà M: không có ý kiến đề nghị gì.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố Dương Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

-Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng:

+Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong là ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ.

+Trả lại cho Dương Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/8/2023, tại đoạn đường liên xã Ninh S - Vân T thuộc thôn Dương T1, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Dương Văn Đ có hành vi cất giấu trong người ma túy để

sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Theo kết quả giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,196 gam. Như vậy, Dương Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52- Bộ luật hình sự.

[4] Từ những nhận định trên, xét hành vi của bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ ngày 23/8/2023 tại khu vực đường Ma, xã Ninh S, huyện Thường Tín, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29Y5-663.20 qua xác minh là tài sản của bà Trần Thị M (mẹ đẻ của Đ). Bà Miên không biết Đ sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên cơ quan đã trả lại xe mô tô trên cho bà M là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy đã thu giữ của Dương Văn Đ là chất độc hại nên tịch thu tiêu hủy.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đã qua sử dụng là tài sản của Dương Văn Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đ .

[9]Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10]Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố Dương Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Dương Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Methamphetamine (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 20/10/2023).

+ Trả lại cho Dương Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím, đã qua sử dụng (thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 20/10/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 - Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333- Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị M có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

6. Về việc thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hiền

